BỨC TRANH TỨ BÌNH TRONG "VIỆT BẮC"  
-------------------------------------------  
“Ôi! Nỗi nhớ,có bao giờ thế!”.Nỗi nhớ đi qua thời gian,vượt qua không gian.Nỗi nhớ thấm sâu lòng người…Và nỗi nhớ ấy cứ ray rứt,da diết trong tâm hồn người chiến sĩ cách mạng miền xuôi khi xa rồi Việt Bắc thân yêu-nơi đã từng nuôi nấng mình trong những ngày kháng chiến gian lao….

Ta về, mình có nhớ ta  
Ta về, ta nhớ những hoa cùng người  
Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi  
Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng.  
Ngày xuân mơ nở trắng rừng  
Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang Ve kêu rừng phách đổ vàng  
Nhớ cô em gái hái măng một mình  
Rừng thu trăng rọi hoà bình  
Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung.

Trong cùng một đoạn thơ ngắn nhưng từ “ nhớ” đã được lặp lại năm lần.Nỗi nhớ xuyên suốt từ câu đầu đến câu cuối đoạn.Hai dòng đầu là lời khơi gợi, “nhắc khéo”:mình có nhớ ta không?Riêng ta,ta vẫn nhớ!Cách xưng hô gợi vẻ thân mật,tình cảm đậm đà tha thiết.Ta với mình tuy hai mà một,tuy một mà hai. Người ra đi nhớ những gì?Việt Bắc có gì để mà nhớ,để mà thương?Câu thơ đã trình bày rất rõ?

“Ta về,ta nhớ những hoa cùng người’

Núi rừng,phong cảnh Việt Bắc được ví như “ hoa”.Nó tươi thắm,rực rỡ và “thơm mát”.Trong bức tranh thiên nhiên ấy,hình ảnh con người hiện lên,giản dị,chân chất,mộc mạc mà cao đẹp vô cùng!Con người và thiên nhiên lồng vào nhau,gắn kết với nhau tạo nên cái phong thái riêng của Việt Bắc.  
Bốn mùa đất nước đi qua trong những câu thơ ngắn gọn bằng các hình ảnh,chi tiết chắc lọc,đặc trưng.Mỗi mùa mang một hương vị độc đáo riêng.  
Mùa đông,rừng biếc xanh, điểm lên những bông hoa chuối “đỏ tươi” và ánh nắng vàng rực rỡ.Xuân đến, cả khu rừng bừng sáng bởi màu trắng của hoa mơ.Hè sang, có ve kêu và có “ rừng phách đổ vàng”.Và khi thu về,thiên nhiên được thắp sáng bởi màu vàng dìu dìu của ánh trăng. Đoạn thơ tràn ngập những màu sắc chói lọi,rực rỡ: xanh, đỏ, vàng, trắng…Những màu sắc ấy đập mạnh vào giác quan của người đọc.Tiếp xúc với những câu thơ của Tố Hữu,ta như được chiêm ngưỡng một bức tranh sinh động.Trong đó,những gam màu được sử dụng một cách hài hoà tự nhiên càng tôn thêm vẻ đẹp của núi rừng Việt Bắc.  
Thời gian vận hành nhịp nhàng trong những dòng thơ.Nó bước những bước rắn rỏi,vững chắc khiến ta chẳng thể thấy phút giao mùa.Thiên nhiên Việt Bắc còn được mô tả theo chiều dọc thời gian. Buổi sáng hoa “mơ nở trắng rừng”,trưa nắng vàng rực rỡ và khi đêm về,trăng dọi bàng bạc khắp nơi…Núi rừng Việt Bắc như một sinh thể đang biến đổi trong từng khoảnh khắc….  
Và cái phong cảnh tuyệt vời,đáng yêu ấy càng trở nên hài hoà,nắng ấm,sinh động hẳn lên khi xuất hiện hình ảnh của con người.con người đang lồng vào thiên nhiên,như một đoá hoa đẹp nhất,có hương thơm ngào ngạt nhất.Mỗi câu thơ tả cảnh đi cặp với một câu thơ tả người.Cảnh và người đan xen vào nhau một cách hài hoà.Đây là những con người lao đông,gắn bó,hăng say với công việc.Kẻ “dao gài thắt lưng”,người “ đan nón”, “cô em gái hái măng một mình” và tiếng hát ân tình của ai đó vang lên giữa đêm rừng núi xôn xao…Hình ảnh con người là nét đẹp của thiên nhiên thêm rực rỡ.Chính họ đã thắp sáng thiên nhiên,làm cho thiên nhiên thêm rực rỡ.Chính họ đã gợi nên nỗi nhớ da diết cho người ra đi.Đọc đoạn thơ,ta có cảm nhận những vẻ đẹp bình dị mà trong sáng của tâm hồn người Việt Bắc.ở đó họ đối xử với nhau bằng tình nghĩa mặn mà,chân thật,bằng sự thuỷ chung “trước sau như một”.Họ đã nuôi chiến sĩ,nuôi cách mạng,nuôi cuộc

kháng chiến của dân tộc….Những con người Việt Bắc tuy bình dị nhưng thật anh hùng.  
Khơi gợi hình ảnh thiên nhiên và con người nơi đây,TốHữu đã thể hiện một tình cảm tha thiết,ân tình sâu nặng và nỗi nhớ thương sâu sắc.Ta với mình,mình với ta đã từng:

“Thương nhau chia củ sắn lùi  
Bát cơm sẻ nửa,chăn sui đắp cùng.”

Đã từng san sẻ những ngọt bùi,gian nan vất vả như thế!Ta,mình làm sao có thể quên nhau được.Tình cảm mến thương ấy đã ăn sâu vào tâm hồn kẻ ở,người đi.Vì thế,khi ra đi,nhớ là nỗi niềm khắc đậm sâu trong tâm khảm,tình cảm của tác giả.  
Giọng thơ lục bát nhẹ nhàng mà sâu lắng.Cả khổ thơ ôm chứa niềm lạc quan,vui sống và  
tin tưởng vào cuộc sống.Nó mang âm điệu trữ tình,thể hiện tình yêu thiên nhiên, con người tha thiết và tấm lòng yêu nước thiết tha của Tố Hữu.Cuối đoạn thơ vang lên tiếng hát ngọt ngào khơi gợi bao kỉ niệm.Kỉ niệm ấy theo mãi dấu chân người đi và quấn quýt bên lòng kẻ ở lại….  
Những câu thơ của Tố Hữu có tính khái quát cao so với toàn bài.Lời thơ giản dị mà trong sáng thể hiện niềm rung động thật sự trước vẻ đẹp của núi rừng và con người Việt Bắc.Nỗi nhớ trong thơ của TốHữu đã đi vào tâm hồn người đọc,như khúc dân ca ngọt ngào để lại trong lòng ta những tình cảm sâu lắng,dịu dàng…..

Bài làm 3  
Trong những năm kháng chiến chống Pháp khi mà cánh đồng văn chương Việt Nam đang được làn gió “Thơ mới” thổi qua thì Tố Hữu lại tìm về với những vần thơ truyền thống. Khi đọc “Việt Bắc” ấn tượng ban đầu mà người đọc dễ dàng nhận thấy là tính dân tộc, tính dân gian rất đậm đà của bài thơ. Trong khi “Thơ mới’ đang chiếm ưu thế một cách tuyệt đối thì ta lại thấy xuất hiện trên thi đàn tập thơ “Từ ấy” nổi bật là bài “Việt Bắc” là đỉnh cao của sự tìm về cội nguồn văn thơ dân tộc. “Việt Bắc” là một trường ca tuyệt đẹp về cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc chống thực dân Pháp. Bài thơ ra đời và đi vào lòng người bằng giọng điệu ân tình thuỷ chung như ca dao, khắc hoạ sâu sắc nỗi niềm của người con rời “ thủ đô kháng chiến” mà trong thâm tâm đầy ắp kỷ niệm nhớ thương. Trong tâm trạng kẻ ở – người đi, hình bóng của núi rừng – con người Việt Bắc vẹn nguyên cùng ký ức với bao hình ảnh đơn sơ mà cảm động. Để hôm nay những câu thơ còn rung động lòng người với những sắc màu, âm thanh tươi rói hơi thở của núi rừng chiến khu, hơi ấm của người tình lan toả:

“Ta về, mình có nhớ ta  
Ta về, ta nhớ những hoa cùng người.  
Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi  
Đèo cao ắng ánh dao gài thắt lưng Ngày xuân mơ nở trắng rừng  
Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang.  
Ve kêu rừng phách đổ vàng, Nhớ cô em gái hái măng một mình.  
Rừng thu trăng rọi hoà bình,  
Nhớ ai tiếng hát ân tình thuỷ chung.”

Đọc “Việt Bắc” ta thấy rằng việc tác giả chọn cho bài thơ thể lục bát, lối đối đáp với một cặp đại từ nhân xưng “mình – ta” là rất phù hợp và hiệu quả. Hẳn không ít người đọc thắc mắc trong ca dao, tục ngữ có rất nhiều cặp đại từ nhân xưng được dùng phổ biến như: “chàng-nàng”, “anh-em”, “ta-nàng”, “mình-ta”, vậy tại sao Tố Hữu lại chọn cho bài thơ cặp “mình-ta”. Ở đây dường như nhà thơ có ẩn ý. Mình là ta và ta cũng có thể là mình. Cặp đại từ nhân xưng này có khả năng bao quát hết những cặp còn lại. “Mình-ta” có thể hiểu là anh em, mẹ con, hai người đang yêu nhau hay xa hơn là mối quan hệ trừu tượng giữa con người với núi rừng Việt Bắc. Chỉ là một cặp đại từ nhân xưng thôi mà có thể nói đến nhiều khía cạnh tình cảm khác nhau. Tố Hữu quả là người biết vận dụng văn thơ truyền thống một cách tinh tế và điêu luyện đến khâm phục.  
Cảm hứng chính trị xuyên suốt một đời thơ Tố Hữu. Với tâm tình lẽ sống của nhà thơ “Việt Bắc” là kết tinh của tình cảm riêng – chung. Hoà điệu tự nhiên của hai luồng tình cảm: dân tộc và cách mạng. Tiếng nói từ nhân vật trữ tình nhập vai cũng chính là những lời suy ngẫm, tình cảm của nhà thơ thật khó tách bạch chủ thể và nhân vật. Ở đó cái tôi gắn với phẩm chất và tình cảm dân tộc, tiếng nói riêng tư “mình-ta” đã nói hộ tấm lòng của nhân dân và những người con cách mạng. Chất tự sự trữ tình chính trị như những lời thầm thì tâm sự cùng mọi người thuyết phục lòng người. Nổi nhớ là cảm xúc chủ đạo của bài thơ, gắn với “mình – ta, ta – mình”, là cung bậc thiết tha của tình cảm, là miền ký ức không phai mờ của người ra đi. Nỗi nhớ ở đây mựơn nguyên màu sắc ca dao, là sự nối tiếp, là khía cạnh tinh vi trong mối quan hệ khắng khít: hoa – người. Quê hương hiện hình trong vẻ đẹp cụ thể: vẻ đẹp tinh tuý của thiên nhiên (hoa) hoà hợp với vẻ đẹp và sức sống của con người. Mỗi một hình ảnh “hoa cùng người” như đem lại ấn tượng riêng biệt về nét đẹp của núi rừng Việt Bắc. Sự nối tiếp, đan xen sắc màu làm nên mạch cảm xúc của đoạn thơ, nỗi nhớ qua từng câu thơ càng trở nên đậm đà, mãnh liệt và da diết hơn. Nhà thơ dường như hướng toàn bộ tâm tư, ngòi bút của mình về con người nơi đây với những phẩm chất bình thường mà vĩ đại.  
Tố Hữu đã khéo léo vận dụng thành công đặc trưng tái hiện không gian vô cực của thi ca gói trọn bốn mùa Xuân-Hạ-Thu-Đông trong những sắc màu đẹp nhất, hài hoà nhất. Mỗi bức tranh gồm hai mảng: một mảng xa, một mảng gần. Mỗi bức đều có sự gắn bó giữa thiên nhiên với con người, sự gắn bó trong nỗi nhớ những hoa cùng người của nhà thơ:

“Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi  
Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng”

Nét son của bức tranh núi rừng ở đây là màu đỏ tươi của hoa chuối khiến cho núi rừng đã xanh lại càng thêm xanh. Chấm phá của tranh thuỷ mặc điểm một sắc đỏ trong không gian xanh bao la, không gian mang sức sống mãnh liệt.  
Mùa đông trong câu thơ của Tố Hữu cũng lan toả hơi ấm mùa hè, không hề có cảm giác lạnh lẽo, bởi sắc đỏ của hoa chuối như phun trào từ giữa màu xanh của rừng. Bên cạnh nét đẹp của hoa là nét đẹp khoẻ khoắn của người. “Nắng ánh dao gài thắt lưng” là hình ảnh của người dân miền sơn cước. Cách doán dụ không phải tình cớ ngẫu nhiên mà chọn con dao đi rừng-vật bất ly thân của người miền núi-nét đặc trưng của cuộc sống Việt Bắc. Con người nổi bật trong không gian đèo cao, càng nổi bật trong ánh nắng, thành một điểm sáng giữa khung cảnh mùa đông mang trong mình nét hiên ngang hùng vĩ của núi rừng.

“Ngày xuân mơ nở trắng rừng  
Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang”

Không gian mùa xuân bừng sáng trong sắc hoa mơ. Sức sống mùa xuân lan toả khắp núi rừng Việt Bắc. Giữa nền trắng hoa mơ nổi bật “người đan nón”. Nỗi nhớ ở đây cụ thể đến từng chi tiết “chuốt từng sợi giang”. Dường như đối với Tố Hữu bao nhiêu sợi giang là bấy nhiêu sợi nhớ. Nỗi nhớ cứ liên tiếp, đan xen vào nhau và kéo dài suốt bốn mùa trong năm. Trong tả cảnh không có một âm vang nào của nùi rừng nhưng vẻ đẹp của mùa xuân vẫn sinh động nhờ hoạt động của con người. Sợi nhớ, sợi thương đan dày trong tâm tưởng, con người đẹp tự nhiên trong những công việc tỉ mẩn hàng ngày.

“Ve kêu rừng phách đổ vàng Nhớ cô em gái hái măng một mình”

Không gian nỗi nhớ hình như rõ nét nhất, đậm đà nhất trong bức tranh này- nỗi nhớ mùa hạ. Và cũng đọng lại hình ảnh ngọt ngào thân thương nhất của “cô em gái hái măng”. Câu thơ tả cảnh giàu sức biểu cảm, tiếng ve ran gọi màu vàng tràn ngập không gian, không gian lung linh hơn khi sắc vàng đổ xuống. Ấn tượng màu vàng đẹp như bức vẽ tả thực vừa làm xao xuyến lòng người trong tiếng ve dóng dả gọi hè, như gọi cả màu vàng đất trời về phủ kín cánh rừng.

“Rừng thu trăng rọi hoà bình Nhớ ai tiếng hát ân tình thuỷ chung”

Không gian chuyển về đêm như hoàn chỉnh bức tranh tuyệt mĩ của núi rừng Việt Bắc. Đêm thu và ánh trăng nhẹ nhàng như lan toả vào màu xanh của núi rừng. Vẻ đẹp của khu rừng dưới ánh trăng gợi lên sự huyền ảo, khung cảnh gợi hồn thơ. Nỗi nhớ cũng mênh mang như ánh trăng trở thành “tiếng hát ân tình thuỷ chung”. Nhớ không cụ thể một đối tượng nào. Chúng ta liên tưởng đến câu ca dao:

“Nhớ ai ra vào ngẩn ngơ  
Nhớ ai, ai nhớ, bây giờ nhớ ai”

Tình người bâng khuâng trong câu thơ gợi cảm xúc đồng điệu giữa kẻ ở người đi. Đọng lại trong nỗi nhớ là “ân tình thuỷ chung” dào dạt. Đoạn thơ diễn tả nỗi nhớ gắn với hình ảnh của núi rừng và bốn mùa hoà chung sắc màu đa dạng làm nên vẻ hấp dẫn cho bức tranh phong cảnh trữ tình. Thời gian diễn tả tuần tự, nhưng không làm phai nỗi nhớ, mà thờ gian trôi đi càng làm nỗi nhớ thêm tha thiết,sâu lắng. mỗi mùa đến đều có một không gian đặc trưng và khi đi qua đều để lại một khoảnh khắc đẹp và đáng cất giữ trong tâm hồn – đó là khi nhà thơ bắt nhịp cùng không gian – cảnh vật. Đó là tình yêu đích thực, rung động chân thành của trái tim nhà thơ. Cũng là tấm lòng của những người con kháng chiến sâu nặng với “thủ đô kháng chiến”.

Bài làm 4  
“Việt Bắc” là một trong những tập thơ hay nhất của đời thơ Tố Hữu. Linh hồn của tập thơ này chính là bài thơ cùng tên “Việt Bắc”. Bao trùm lên cả bài thơ là nỗi nhớ của anh bộ đội Cụ Hồ với người dân áo tràm, của người miền xuôi với người miền ngược. Đoạn thơ bình giảng là lời tâm tình của chàng trai với cô gái, khẳng định những tình cảm, những kỷ niệm, những ấn tượng không bao giờ phai cho dù phải chia xa xứ sở Việt Bắc:

“Ta về mình có nhớ ta  
Ta về ta nhớ những hoa cùng người Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi  
Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng Ngày xuân mơ nở trắng rừng  
Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang  
Ve kêu rừng phách đổ vàng Nhớ cô em gái hái măng một mình  
Rừng thu trắng rọi hòa bình  
Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung.”

Trích đoạn bình giảng bao gồm mười câu thơ đơợc chia thành năm cặp lục bát. Cặp đầu tiên là lời nói có tính chất đưa đẩy nhưng không phải không giấu kín những tình ý sâu xa. Ở đây người con trai ướm hỏi cô gái:

“Ta về mình có nhớ ta”

Nhưng khi cô gái còn chưa kịp trả lời thì chàng trai cũng đã khẳng định tình cảm của mình:

“Ta về ta nhớ nhuẽng hoa cung người”

Ẩn ý của người về ở đây là: chẳng biết ta về mình có nhớ ta hay không nhưng ngay cả khi mình không nhớ ta thì ta vẫn cứ nhớ mình. Nội dung chính của trích đoạn bình giảng tập trung vào tám câu thơ còn lại. Tám câu thơ là bốn cặp lục bát, mỗi cặp là một bức tranh thiên nhiên tương ứng với một mùa nào đó ở núi rừng Việt Bắc. Bốn bức tranh hợp lại thành một bộ tứ bình hoàn chỉnh.  
Có lẽ trong bộ tranh tứ bình này, Việt Bắc hiện ra đầu tiên trong bức tranh mùa đông. Gam màu chủ đạo của bức tranh này đó là gam màu xanh:

“Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi”

Đọc câu thơ này ta nhận thấy nghệ thuật quen thuộc trong thơ ca cổ điển được Tố Hữu sử dụng khá nhuận nhuyễn: nghệ thuật chấm phá. Tố Hữu nghiêng về gợi nhiều hơn tả, không hề miêu tả rừng xanh như thế nào mà chỉ gợi lên qua hai tiếng “rừng xanh”. Chúng ta có thể hình dung ra những cánh rừng già với một màu xanh vừa thâm u, vừa yên tĩnh. Trên nền xanh thâm u, trầm mặc ấy, Tố Hữu đả điểm thêm vào đó những bông hoa chuối rừng. Màu đỏ của nó làm sáng rực cả khung cảnh. Những bông hoa chuối rừng chẳng khác nào những bó đuốc đang bập bùng cháy. Màu đỏ của hoa chuối trong bài thơ này còn tượng trưng cho màu đỏ của lý tưởng của Cách mạng.  
Hiện lên trên bức tranh này, người Việt Bắc đang trên đỉnh đèo cao, ánh nắng chiếu vào lưỡi dao lóe sáng làm cho cảnh càng sống động hơn:

“Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng”

Hình ảnh người Việt Bắc trên đỉnh đèo cao đã làm toát lên phẩm chất của họ. Đó là những con người tự tin, hào hùng, đang làm chủ thiên nhiên, làm chủ núi rừng. Cũng có thể, hình ảnh con người trên đỉnh đèo cao trong câu thơ này chính là những anh bộ đội Cụ Hồ đã hơn một lần bước vào trong thơ Tố Hữu.  
Trong bộ tranh tứ bình, gam màu Tố Hữu sử dụng rất linh hoạt: từ màu xanh thâm u, trầm mặc của rừng già trong những ngày mùa đông nay đã chuyển sang màu trắng thanh khiết của hoa mơ khi mùa xuân đến:

“Ngày xuân mơ nở trắng rừng”

Giờ đây, trước mắt chúng ta là những cánh rừng Việt Bắc hiện lên với màu trắng thanh khiết của hoa mơ. Nó vừa gợi lên sự trang trọng, thiêng liêng nhưng không kém phần bình dị, gần gũi. Ở bức tranh Việt Bắc những ngày mùa xuân, ta không chỉ thấy màu trắng của rừng mơ mà màu trắng còn hiện ra qua những chiếc nón, màu trắng của những sợi giang. Người Việt Bắc lại hiện lên trong bức tranh này qua nỗi nhớ của người về. Đó là những con người lao động:

“Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang”

Hai chữ “chuốt từng” đã làm toát lên phẩm chất của con người Việt Bắc: cần mẫn, tài hoa, chịu thương chịu khó.  
Có lẽ bức tranh đẹp nhất trong bộ tranh tứ bình này chính là Việt Bắc với mùa hè bởi ở đây không chỉ có sắc màu của núi rừng Việt Bắc mà còn có âm thanh của mùa hạ. Đó là tiếng ve kêu:

“Ve kêu rừng phách đổ vàng”

Câu thơ chỉ có sáu âm tiết mà chứa đựng cả một chuỗi vận động liên hoàn: ve kêu gợi mùa hè đến, mùa hè nhuộm vàng rừng phách. Nhưng dường như chính tiếng ve đã nhuộm cho rừng phách ngả vàng. Nghĩa là âm thanh đã chuyển hóa thành màu sắc. Chỉ cần vài tiếng ve trong những ngày đầu tiên của mùa hè thì cả rừng phách nhất loạt chuyển sang màu vàng. Vì tốc độ mau lẹ như vậy, Tố Hữu sử dụng từ “đổ” là hoàn toàn chính xác. Chỉ có chữ “đổ” mới thể hiện được trong chốc lát cả rừng phách kia bỗng lênh láng sắc vàng. Chữ “đổ” đã đạt đến độ chính xác của văn chương bởi nó là những ngôn từ mô tả đúng tình, đúng cảnh, đúng người. Hiện lên trong bức tranh ấy, người Việt Bắc lại xuất hiện trong công việc:

“Nhớ cô em gái hái măng một mình”

Hình ảnh cô em gái trong câu thơ này hiện lên trong nỗi nhớ của người về, được bao bọc trong cái nhìn đầy thương cảm của nhân vật trữ tình. Hai chữ “một mình” đã khắc họa hình ảnh những con người lao động Việt Bắc thầm lặng, giàu đức hi sinh, kiên trì, nhẫn nại. Kết thúc bộ tứ bình, vầng trăng hòa bình đã xuất hiện:

“Rừng thu trăng rọi hòa bình”

Nếu ba bức tranh trên Tố Hữu đều vẽ nên cảnh Việt Bắc vào ban ngày thì đến đây Việt Bắc lại hiện về trong đêm tối. Thiên nhiên Việt Bắc đã hiện lên thêm phần phong phú và đa dạng. Ta không chỉ thấy cảnh sắc hiện ra trước ánh ngày với màu vàng của nắng, màu vàng của rừng phách, màu vàng của những đọn măng, màu trắng của hoa mơ, của những chiếc nón, và màu đỏ tươi của hoa chuối rừng, … Cảnh sắc thiên nhiên Việt Bắc còn hiện về dưới ánh trăng lung linh, huyền ảo. Bức tranh này đã hiện ra cùng với tiếng hát:

“Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung”

Nghe tiếng hát của những con người Việt Bắc ta lại toát lên phẩm chất mới của họ. Đó là những con người suốt cả cuộc đời thủy chung son sắt với Đảng, với Cách Mạng.  
Đọc lại đoạn trích bình giảng, ta nhận thấy cặp từ xưng hô nhất quán mà Tố Hữu sử dụng là “ta” và “mình”. Ấy vậy mà ở câu thơ cuối cùng ta lại bắt gặp đại từ phiếm chỉ “ai” và “nhớ ai”. Suy đến cùng, “ai” chính là mình trong lòng ta mà thôi.  
Hiện lên trong nỗi nhớ của người về là thiên nhiên với bốn mùa và con người Việt Bắc cùng bốn dáng điệu khác nhau. Tình cảm Cách Mạng đã hòa chung vào tình yêu lứa đôi. Đây là một nét đẹp, một thành công của Tố Hữu trong đoạn thơ này.